

Số: /QĐ-UBND

Mậu Lâm, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt phương án sơ tán dân cư tại khu vực có nguy cơ ngập lụt, cô lập (khu vực làng tròn) của thôn Phú Sơn, xã Mậu Lâm

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ MẬU LÂM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19/6/2013; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều ngày 17/6/2020; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường ngày 11/12/2025;

Căn cứ Luật Phòng thủ dân sự ngày 20/6/2023; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 11 Luật về quân sự, quốc phòng ngày 27/6/2025;

Căn cứ Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều; số 53/2026/NĐ-CP ngày 05/02/2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực đê điều và phòng, chống thiên tai; số 200/2025/NĐ-CP ngày 09/7/2025 quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng thủ dân sự;

Theo đề nghị của Trưởng phòng kinh tế xã.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Phương án sơ tán dân cư tại khu vực có nguy cơ ngập lụt, cô lập (khu vực làng tròn) của thôn Phú Sơn, xã Mậu Lâm.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã; Ban chỉ huy PTDS xã, Trưởng các phòng, ban; thôn Phú Sơn; Trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Chỉ huy PTDS tỉnh;
- Trục Đảng uỷ, HĐND xã;
- BCH PTDS xã;
- UBMTTQ và các đoàn thể cấp xã;
- Thôn Phú Sơn;
- Lưu: VT, KT.

CHỦ TỊCH

Hoàng Văn thủy

**Sơ tán dân cư tại khu vực có nguy cơ ngập lụt, cô lập
(khu vực làng tròn) của thôn Phú Sơn, xã Mậu Lâm**

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Chủ động ứng phó khi xảy ra mưa lớn, lũ, ngập lụt, nước dâng gây ngập sâu và chia cắt khu dân cư; bảo đảm an toàn tính mạng, tài sản của Nhân dân, hạn chế thấp nhất thiệt hại do thiên tai gây ra.

- Chủ động tổ chức sơ tán đối với số hộ có nguy cơ bị ngập lụt, trong đó có 23 hộ dân với 85 người tại khu vực có nguy cơ ngập sâu, cô lập (khu vực làng tròn) đến các vị trí an toàn, khu vực đất cao và Nhà văn hóa thôn Phú Sơn theo phương án đã xác định trên sơ đồ.

- Việc sơ tán phải được thực hiện nhanh chóng, chủ động, theo phương châm **“4 tại chỗ”**, ưu tiên người già, trẻ em, phụ nữ mang thai, người khuyết tật và người có hoàn cảnh đặc biệt.

- Khi có nguy cơ ngập sâu, nước chảy xiết hoặc đường giao thông bị chia cắt, phải tổ chức sơ tán ngay, không để người dân tự ý di chuyển qua khu vực nguy hiểm.

- Phân công cụ thể người chỉ huy, lực lượng, phương tiện, tuyến đường và địa điểm tập kết.

- Bảo đảm thông tin liên lạc thông suốt trong suốt quá trình sơ tán; thường xuyên cập nhật diễn biến mưa, lũ, mực nước và tình hình dân cư.

- Sau khi sơ tán phải quản lý chặt chẽ số người tại nơi tránh trú, không để người dân quay trở lại vùng nguy hiểm khi chưa bảo đảm an toàn.

II. KHU VỰC, ĐỐI TƯỢNG SƠ TÁN

1. Khu vực có nguy cơ ngập sâu, cô lập

- Khu vực dân cư nằm trong vùng trũng, thấp, được xác định trên sơ đồ bằng đường bao màu đỏ, là khu vực có nguy cơ ngập sâu, giao thông bị chia cắt khi mưa lớn, lũ xảy ra (thời gian ngập lụt có thể kéo dài 4-5 ngày).

- Khi mực nước tiếp tục dâng, các tuyến đường ra vào khu vực có thể bị ngập, gây cô lập dân cư; do đó phải chủ động sơ tán trước khi tuyến đường bị chia cắt hoàn toàn.

2. Số lượng sơ tán

- Đối với 23 hộ gia đình với 85 người cho khu vực làng tròn của thôn Phú Sơn (có danh sách kèm theo).

- Đối tượng ưu tiên: người già, trẻ em, người khuyết tật, người đau yếu, phụ nữ mang thai và các hộ ở vị trí thấp, sát khu vực ngập sâu.

- Các khu vực còn lại cần rà soát số hộ có nguy cơ ngập lụt để thực hiện sơ tán theo lệnh của Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã và người chỉ huy sơ tán tại khu vực.

III. ĐỊA ĐIỂM SƠ TÁN, TẬP KẾT

1. Điểm sơ tán chính

Tại nhà văn hóa thôn Phú Sơn được xác định là địa điểm tập kết, tránh trú chính đối với các hộ dân có khả năng di chuyển bằng đường bộ.

2. Khu vực đất cao

Trong trường hợp nước dâng nhanh, tuyến đường đến Nhà văn hóa thôn Phú Sơn bị ngập hoặc không thể di chuyển an toàn, tổ chức sơ tán người dân đến khu vực đất cao đã xác định trên sơ đồ để chờ lực lượng di chuyển đến địa điểm tránh trú an toàn.

3. Bến thuyền, xuồng dự phòng

Bố trí bến thuyền, xuồng dự phòng tại vị trí đã xác định trên sơ đồ để sử dụng trong trường hợp đường bộ bị ngập, chia cắt cô lập mà không thể đi lại.

IV. PHƯƠNG ÁN VÀ HƯỚNG SƠ TÁN

1. Hướng di chuyển người dân bằng đường bộ

- Tổ chức di chuyển người dân theo tuyến đường thể hiện bằng màu xanh dương trên sơ đồ, hướng về Nhà văn hóa thôn Phú Sơn.

- Chiều dài tuyến theo sơ đồ: khoảng 950 m.

- Đây là hướng di chuyển hộ dân sơ tán chính khi tuyến đường còn bảo đảm an toàn.

- Lực lượng hướng dẫn giao thông đi trước để kiểm tra tình trạng tuyến đường, cầu, cống và các điểm có nguy cơ ngập, sạt lở.

- Tổ chức người dân di chuyển thành từng nhóm, ưu tiên các đối tượng yếu thế.

- Khi tuyến đường bị ngập hoặc nước chảy xiết, không tổ chức cho người dân tiếp tục đi bộ, chuyển sang phương án sử dụng thuyền, xuồng.

2. Hướng hỗ trợ sơ tán số 1 bằng đường bộ

- Sử dụng tuyến đường thể hiện bằng màu đen trên sơ đồ.

- Chiều dài tuyến: khoảng 450 m, hướng về khu vực có đồi cao.

- Sử dụng khi tuyến sơ tán số 2 bị ngập, ách tắc hoặc không bảo đảm an toàn.

- Lực lượng được phân công kiểm tra tuyến trước khi tổ chức di chuyển.

- Người dân được hướng dẫn di chuyển đến khu vực an toàn, khu vực đất cao hoặc địa điểm tập kết theo tình hình thực tế. hoặc các hộ gia đình là người thân.

2. Hướng hỗ trợ sơ tán số 2 bằng đường bộ

- Sử dụng tuyến đường thể hiện bằng màu xanh lá cây trên sơ đồ.
- Chiều dài tuyến: khoảng 400 m, hướng về đồi cao.
- Sử dụng khi tuyến sơ tán số 1 bị ngập, ách tắc hoặc không bảo đảm an toàn.
- Lực lượng được phân công kiểm tra tuyến trước khi tổ chức di chuyển.
- Người dân được hướng dẫn di chuyển đến khu vực an toàn, khu vực đất cao hoặc địa điểm tập kết theo tình hình thực tế hoặc các hộ gia đình là người thân.

3. Phương án di chuyển bằng thuyền

- Khi nước ngập sâu làm chia cắt hoàn toàn đường bộ, sử dụng thuyền để đưa người dân ra khỏi vùng bị cô lập hoặc vận chuyển lương thực, nhu yếu phẩm khi lương thực phẩm của người dân dự trữ thiếu.
- Tuyến di chuyển bằng thuyền thể hiện bằng màu cam trên sơ đồ.
- Chiều dài tuyến khoảng 700 m, hướng về nhà văn hóa thôn Phú Sơn.
- Điểm lên xuống được bố trí tại khu vực có điều kiện tiếp cận thuận lợi và đã xác định trên sơ đồ.
- Ưu tiên vận chuyển người già, trẻ em, phụ nữ mang thai, người khuyết tật và người cần hỗ trợ trước.
- Thuyền phải có người điều khiển có kinh nghiệm dẫn đường; trang bị áo phao và phương tiện cứu sinh cho người được vận chuyển.
- Không vận chuyển quá số người cho phép của phương tiện; không tổ chức di chuyển khi dòng nước chảy xiết, thời tiết nguy hiểm hoặc điều kiện không bảo đảm an toàn.

V. CÁC GIAI ĐOẠN TỔ CHỨC SƠ TÁN

1. Giai đoạn cảnh báo, theo dõi

Khi có dự báo mưa lớn, lũ hoặc nguy cơ ngập lụt:

- Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã theo dõi chặt chẽ diễn biến thời tiết, lượng mưa, mực nước và tình hình khu vực.
- Thông báo cho 23 hộ và các hộ trên địa bàn thôn biết nguy cơ ngập lụt và phương án sơ tán.
- Kiểm tra các tuyến đường, thuyền, áo phao, phương tiện chiếu sáng, loa thông báo và các vật tư cần thiết.
- Rà soát danh sách từng hộ, số người và các trường hợp cần ưu tiên.

2. Giai đoạn tổ chức sơ tán

Khi nhận định khu vực có nguy cơ ngập sâu, cô lập hoặc nước tiếp tục dâng nhanh:

- Chỉ huy sơ tán phát lệnh tổ chức sơ tán.
- Lực lượng được phân công đến từng khu dân cư, hộ gia đình hướng dẫn người dân di chuyển.

- Ưu tiên sơ tán người tại các vị trí thấp, ven khu vực ngập sâu và các hộ có người già, trẻ em, người khuyết tật.
- Sử dụng tuyến đường bộ số 1 hoặc số 2 khi còn bảo đảm an toàn.
- Khi đường bộ không thể sử dụng, chuyển sang phương án vận chuyển bằng xuồng.

3. Giai đoạn khu vực bị cô lập

Trường hợp nước dâng nhanh làm toàn bộ tuyến đường ra vào bị ngập:

- Cấm người dân tự ý đi qua vùng nước sâu, nước chảy xiết.
- Thành lập tổ trực, tổ cứu hộ và tổ vận chuyển bằng xuồng.
- Duy trì liên lạc với các hộ dân còn mắc kẹt.
- Ưu tiên cứu hộ, đưa người ra khỏi khu vực nguy hiểm trước; tài sản chỉ được di chuyển khi không ảnh hưởng đến an toàn con người.
- Trường hợp không thể đưa người ra ngoài ngay, tổ chức di chuyển người dân đến vị trí cao, an toàn nhất trong khu vực để chờ lực lượng cứu hộ.

VI. PHÂN CÔNG LỰC LƯỢNG

1. Chỉ huy sơ tán

Chịu trách nhiệm chỉ huy chung; quyết định hướng sơ tán phù hợp với tình hình thực tế; huy động lực lượng, phương tiện và tổ chức kiểm tra, đôn đốc quá trình sơ tán.

2. Lực lượng Công an xã

- Bảo đảm an ninh, trật tự tại khu vực sơ tán.
- Tổ chức phân luồng, hướng dẫn giao thông.
- Kiểm soát, cảnh báo không cho người dân đi vào khu vực nguy hiểm.
- Phối hợp cứu hộ, cứu nạn khi có tình huống xảy ra.
- Hỗ trợ sơ tán các đối tượng yếu thế và xử lý các tình huống khẩn cấp.

3. Ban Chỉ huy Quân sự xã

- Chủ trì lực lượng xung kích phòng, chống thiên tai.
- Chuẩn bị lực lượng, phương tiện cứu hộ, cứu nạn.
- Phối hợp vận chuyển người dân bằng thuyền, xuồng khi đường bộ bị chia cắt.
- Hỗ trợ sơ tán các đối tượng yếu thế và xử lý các tình huống khẩn cấp.

4. Các phòng, ngành, đoàn thể xã

Theo chức năng được giao, phối hợp tuyên truyền, vận động, hướng dẫn Nhân dân thực hiện sơ tán; hỗ trợ bố trí nơi ăn, nghỉ, nước uống và các nhu yếu phẩm cần thiết tại nơi tránh trú.

5. Trưởng thôn và lực lượng tại thôn

- Nắm chắc danh sách số hộ, số khẩu trên địa bàn thôn, Nhất là khu vực ngập lụt, cô lập (khu vực làng tròn 23 hộ với 85 người).

- Thông báo kịp thời lệnh sơ tán đến từng hộ.
- Phân công người phụ trách từng nhóm hộ.
- Kiểm đếm số người trước, trong và sau khi sơ tán.
- Báo cáo ngay các trường hợp chưa sơ tán, bị mắc kẹt hoặc cần hỗ trợ khẩn cấp.

VII. BẢO ĐẢM HẬU CẦN VÀ PHƯƠNG TIỆN

Chuẩn bị trước mùa mưa lũ:

- Thuyền hoặc xuồng, áo phao, dây cứu sinh, đèn pin, loa cầm tay.
- Phương tiện vận chuyển người và hàng hóa thiết yếu.
- Nước uống, lương thực, thực phẩm, thuốc và vật tư y tế.
- Điện thoại, bộ đàm hoặc phương tiện thông tin liên lạc dự phòng.
- Bố trí khu vực tiếp nhận, nghỉ tạm cho người dân tại nơi sơ tán
- Đối với phương tiện thuyền, xuồng, phải kiểm tra khả năng hoạt động, người điều khiển và trang bị đầy đủ phương tiện cứu sinh trước khi đưa vào sử dụng.

VIII. THÔNG TIN, LIÊN LẠC

Thông tin chỉ huy sơ tán:

Chỉ huy sơ tán: Đồng chí Cao Văn Thanh – Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự xã Mậu Lâm.

Điện thoại: 097 7248 822

Khi xảy ra tình huống khẩn cấp, Trưởng thôn, lực lượng xung kích và các tổ sơ tán phải duy trì thông tin liên lạc thường xuyên với Trưởng Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã, Chủ tịch UBND xã; để kịp thời báo cáo tình hình ngập, cô lập, số người đã sơ tán và số người còn mắc kẹt.

IX. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã tổ chức triển khai phương án; thường xuyên kiểm tra, bổ sung lực lượng, phương tiện và cập nhật số hộ, số người thuộc diện sơ tán.

2. Trưởng thôn và các lực lượng được phân công tổ chức rà soát từng hộ, xác định người cần ưu tiên, phổ biến tuyến sơ tán để người dân biết và chủ động thực hiện khi có yêu cầu.

3. Thường xuyên kiểm tra các tuyến hỗ trợ sơ tán số 1, số 2 và tuyến xuồng, thuyền; kịp thời phát hiện các vị trí bị ngập, sạt lở, hư hỏng hoặc không còn bảo đảm an toàn để điều chỉnh hướng di chuyển.

4. Khi có thiên tai xảy ra, căn cứ diễn biến thực tế, Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã chủ động điều chỉnh phương án, hướng sơ tán và địa điểm tập kết cho phù hợp.

5. Sau khi nước rút và xác định đủ điều kiện an toàn, tổ chức kiểm tra nhà ở, đường giao thông, điện, nước và các công trình trước khi cho người dân trở về.

(Có sơ đồ tác chiến ứng phó với tình huống khẩn cấp của khu vực ngập lụt thôn Phú Sơn, xã Mậu Lâm gửi kèm theo)

**Phụ lục: DANH SÁCH HỘ DÂN KHU LÀNG ĐỒI TRÒN CÓ NGUY CƠ BỊ
CÔ LẬP KHI CÓ MƯA LỚN Kéo Dài**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 8 năm 2026 của Chủ tịch UBND xã Mậu Lâm)

STT	HỌ TÊN HỘ	SỐ KHẨU	THÔN	GHI CHÚ
1	Mai Đình Lân	5	Phú Sơn	Làng tròn
2	Lê Văn Bình	5	Phú Sơn	Làng tròn
3	Lê Văn Viễn	6	Phú Sơn	Làng tròn
4	Trương Văn Sơn	5	Phú Sơn	Làng tròn
5	Nguyễn Thị Đức	1	Phú Sơn	Làng tròn
6	Trương Văn Đạo	4	Phú Sơn	Làng tròn
7	Trương Văn Phấn	1	Phú Sơn	Làng tròn
8	Lê Thị Khương	5	Phú Sơn	Làng tròn
9	Bùi Thị Tiệp	6	Phú Sơn	Làng tròn
10	Nguyễn Văn Duy	2	Phú Sơn	Làng tròn
11	Lê Mạnh Đạt	5	Phú Sơn	Làng tròn
12	Nguyễn Thị Ớn	1	Phú Sơn	Làng tròn
13	Nguyễn Thị Minh	4	Phú Sơn	Làng tròn
14	Nguyễn Tấn Dũng	3	Phú Sơn	Làng tròn
15	Quách Thị Thuý	2	Phú Sơn	Làng tròn
16	Lê Văn Vinh	6	Phú Sơn	Làng tròn
17	Lê Thị Hạo	2	Phú Sơn	Làng tròn
18	Lê Duy Hải	3	Phú Sơn	Làng tròn
19	Nguyễn Khắc Tạo	6	Phú Sơn	Làng tròn
20	Lê Đăng Toàn	7	Phú Sơn	Làng tròn
21	Nguyễn Thị Vo	1	Phú Sơn	Làng tròn
22	Nguyễn Trường Tình	4	Phú Sơn	Làng tròn
23	Nguyễn Thị Thênh	1	Phú Sơn	Làng tròn
	Tổng cộng:	85		

SƠ ĐỒ TÁC CHIẾN ỨNG PHÓ VỚI TÌNH HUỐNG KHẨN CẤP CỦA KHU VỰC LÀNG TRÒN THÔN PHÚ SƠN, XÃ MẬU LÂM



